

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2024/HS-PT
Ngày: 25 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Lê Huy

Ông Võ Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý: 151/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Tống Văn T, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo bị kháng cáo:

Tống Văn T, sinh ngày 01/01/1978, tại Tiền Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tống Văn N (đã chết) và con bà: Lê Thị N, sinh năm 1947; Ngụ tại: Ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ Phạm Thị Kim T, sinh năm 1981, chưa có con; Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học xong lớp 02 thì nghỉ học, sinh sống cùng gia đình tại ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Ngày 24/12/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xử phạt 09 tháng tù, theo bản án số: 26/HSST (đã chấp hành xong); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Trần Ngọc Qg – Văn phòng Luật sư Trần Ngọc Q, đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (Xin vắng mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại, 02 đại diện hợp pháp của bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 8 năm 2023, bị cáo Tổng Văn T điều khiển xe máy chuyên dùng, loại máy gặt đập liên hợp, nhãn hiệu Kubota DC70 Plus của ông Lương Văn S, sinh năm 1960, ngụ ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (T lái máy gặt đập liên hợp thuê cho ông S) đi từ ruộng lúa của ông Trần Ngọc H, sinh năm 1970, ngụ ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang về nhà ông S. Khi đang lưu thông trên đường tỉnh 872B, theo hướng Bến Phà Tân Long đi Quốc lộ 50 đến đoạn thuộc ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, thì bị cáo thấy một xe ô tô, màu trắng (không rõ biển số và đặc điểm khác) đang đậu sát lề phải ở phía trước cùng chiều, nên điều khiển máy gặt đập liên hợp sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô nêu trên. Trong lúc vượt, phần hàm cắt phía bên trái của máy gặt đập liên hợp do bị cáo điều khiển đã lấn sang trái và va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 52N7-1230 do anh Đinh Văn B, sinh năm 1982, ấp P T, xã L B, huyện Gò Công Tây điều khiển theo chiều ngược lại gây tai nạn. Hậu quả anh B chết tại hiện trường, 02 xe bị hư hỏng. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại 95.000.000 đồng và cấp dưỡng cho cháu Đinh Văn A (con anh B) mỗi tháng 1.500.000 đồng đến khi cháu A 18 tuổi; đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) máy gặt đập liên hợp, nhãn hiệu Kubota, loại DC70 Plus; 01 (một) thanh kim loại có chiều dài 06cm, có một đầu được cắt phẳng rộng 1,5cm, độ cao trung bình là 0,6cm, có một mặt được sơn màu đỏ là tài sản hợp pháp của ông Lương Văn S. Cơ quan điều tra đã trả các tài sản nêu trên cho ông Sơn.

- 01 (một) xe mô tô biển số 52N7-1230 là tài sản hợp pháp của bị hại Đinh Văn B. Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô trên cho bà Lê Thị Cẩm N (vợ của anh B);

Hiện trường vụ án thể hiện như sau:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là tại đường tỉnh 872B, đoạn thuộc địa phận ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Đường tỉnh 872B (đoạn xảy ra tai nạn) trải dài theo trục Bắc- Nam có hướng Bắc đi QL 50, hướng Nam đi bến phà Tân Long, hướng Đông và hướng Tây là ruộng lúa.

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng có tầm nhìn thông thoáng, là đường hai chiều, có vạch kẻ đường (tim đường) dạng đơn, nét đứt, màu vàng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy; mặt đường được trải

nhựa bằng phẳng, rộng 08m (mỗi chiều xe chạy rộng 04m00); có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng.

- Chọn trụ điện có ký hiệu “45” ở lề đường hướng Tây cách mép đường hướng Tây 04m10 làm vật chuẩn. Chọn mép đường hướng Tây làm mép đường chuẩn.

- Vùng va chạm giữa máy gặt đập liên hợp và xe mô tô 52N7-1230 được xác định tại vị trí có tâm cách mép đường chuẩn 03m60, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 52N7-1230 là 0m70 (nằm trên làn đường của xe 52N7-1230).

Tại Kết luận giám định tử thi số 285 ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Nguyên nhân tử vong tử thi Đinh Văn B: Mất máu cấp do dập rách phổi phải. Vỡ gan do tai nạn giao thông. Kết quả xét nghiệm nồng độ Alcool trong máu tử thi Đinh Văn B 38,5 mmol/L.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Cẩm N yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho cháu Đinh Văn A mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu A 18 tuổi, bị cáo đồng ý.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Tống Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tống Văn T 01 năm (Một năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định phần về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, bị cáo Tống Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo xin xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo T không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tống Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Q có đơn xin vắng mặt và gửi bài bào chữa đối với bị cáo T. Đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 08 năm 2023, bị cáo Tống Văn T dù không có giấy phép khiến xe máy chuyên dùng nhưng vẫn điều khiển máy gặt đập liên hợp, nhãn hiệu Kubota DC70 Plus lưu thông trên đường tỉnh 872B, theo hướng Bến Phà Tân Long đi Quốc lộ 50. Khi lưu thông đến đoạn đường tỉnh 872B, thuộc ấp P Q, xã Y L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, do bị cáo T điều khiển máy gặt đập đi không đúng phần đường quy định, vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến phần hàm cắt phía bên trái của máy gặt đập liên hợp va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 52N7-1230 của anh Đinh Văn B gây tai nạn, hậu quả làm anh B tử vong. Do đó, Tòa sơ cấp tuyên bị cáo Tống Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]- Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, không có giấy phép lái xe theo qui định, điều khiển xe cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ gây ra cái chết cho Đinh Văn B. Bị cáo bị truy tố theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và tại mức khởi điểm của khoản 1 Điều 260 là có lợi cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo có cung cấp xác nhận hoàn cảnh gia đình có khó khăn, có mẹ bệnh nặng, có đơn của nhiều người ký xác nhận giảm nhẹ cho bị cáo, nhưng các tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không được xem xét là tình tiết mới, cần thiết giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Tống Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]- Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tống Văn T

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

2. Tuyên bố: Bị cáo Tống Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tống Văn T 01 năm (Một năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

3. Về án phí: Bị cáo Tống Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Gò Công Tây ;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Công an huyện Gò Công Tây;
- THADS huyện Gò Công Tây;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Tuấn

